TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2018/HS-ST
Ngày 04 tháng 5 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Văn Tú

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Mạnh Tiến

Ông Hoàng Văn Tuân

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng - Thư ký Toà án nhân dân Thành phố B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên toà: Ông Đoàn Thế Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2018/TLST- HS ngày 07 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2018/QĐXXST- HS ngày 26/3/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 22/2018/HSST- QĐ ngày 10/4/2018 đối với các bị cáo:

Đào Ngọc A, sinh năm 1995, Tên gọi khác: Không;

- Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn S, xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

Nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông không xác định được và bà Đào Thị V, sinh năm 1960; vợ , con chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/11/2017 đến ngày 09/12/2017. Được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt tại phiên tòa.

Đào Văn Q, sinh năm 1993, Tên gọi khác: Không;

- Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn S, xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

Nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn K, sinh năm 1966 và bà Ninh Thị T, sinh năm 1971; Vợ chưa có, con Đào Bảo L, sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Tại bản án số 46/2009/HSST ngày 11/9/2009, Tòa án nhân dân huy Y, tỉnh Bắc Giang xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", đã chấp hành xong phần dân sự.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/11/2017 đến ngày 09/12/2017. Được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt tại phiên tòa.

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:

- Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1992(vắng mặt).

Địa chỉ: Số nhà A, đường L, phường L, thành phố B, tỉnh Bắc Giang

- Anh Phan Đình T, sinh năm 1987(vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ dân phố số A, phường M, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

- Bà Đào Thị V, sinh năm 1960(vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn S, xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

***** *Người làm chứng*:

- Anh Ninh Văn H, sinh năm 1995(vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn S, xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

- Ông Đào Huy N, sinh năm 1975(vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn C, xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Đào Ngọc A sinh năm 1995 trú tại thôn S, xã S, thành phố B là người bán số đề tại nhà. Khoảng 16 giờ 15 phút ngày 30/11/2017, Ngọc A gọi điện cho bạn là Đào Văn Q sinh năm 1993 ở cùng thôn đến nhà Ngọc A. Tại đây, Ngọc A nói với Q về việc ngày 28/11/2017, Ngọc A bị ngã chẹo tay phải, không thể tự mình viết, ghi, bán số đề được và nhờ Q ghi chép hộ khi Ngọc A bán số đề cho khách, Q đồng ý. Đào Ngọc A bảo Q lấy tờ giấy A4 ra, hướng dẫn cho Q viết theo thứ tự thành 05 cột hàng ngang và quy ước như sau: cột số "1" là ô số đề cửa đặc biệt; cột số "2" là số đề cửa nhất to; cột số "3" là hai cửa (đặc biệt và nhất to); cột số "4" là cửa lô xiên; cột số "5" là cửa lô để lưu lại làm tờ cáp tổng và ghi ra tờ giấy nhỏ (tờ cáp con) đưa cho khách.

Khoảng 17 giờ 35 phút ngày 30/11/2017, có Phan Đình T sinh năm 1987 trú tại tổ dân phố số 4, phường M, thành phố B đến nhà Đào Ngọc A hỏi mua số đề. Tuấn bảo Ngọc A bán cho hai cặp lô xiên ba là "39-81-78" với giá 50.000 đồng và "39-71-27" với giá 20.000 đồng. Ngọc A đồng ý và bảo Q ghi các số T mua vào tờ cáp tổng để theo dõi rồi chép ra tờ cáp nhỏ đưa cho T. Khi Q vừa

nhận số tiền 70.000 đồng thì bị Tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội- Công an thành phố B bắt quả tang. Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang bao gồm: 01 tờ cáp đề tổng ghi trên tờ giấy A4 đề ngày 30/11/2017 (ký hiệu giám định A2); 01 tờ cáp đề nhỏ đề ngày 30/11/2017 (ký hiệu giám định số A1); số tiền 2.625.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu trắng, không có ốp phía sau của Đào Văn Q; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ màu đen của Đào Ngọc A.

Cùng ngày 30/11/2017, Cơ quan điều tra đã khám xét khẩn cấp tại nhà ở của Đào Ngọc A, kết quả thu giữ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ màu đen; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng. Ngày 30/11/2017, Cơ quan điều tra kiểm tra dấu vết trên cơ thể Đào Ngọc A, kết quả xác định vai bên phải của Đào Ngọc A bị chẹo phải đeo áo đợ tay cố định.

Ngày 01/12/2017, Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định chữ viết, chữ số, chữ ký trên các tờ cáp đề đã thu giữ. Tại Kết luận giám định số 1854/KL-PC54 ngày 03/12/2017, Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

- Chữ viết, chữ số trên các tài liệu cần giám định (ký hiệu A1, A2) so với chữ viết, chữ số của Đào Văn Q trên các tài liệu mẫu (ký hiệu từ M1 đến M5) là do cùng một người viết ra.

- Chữ ký mang tên Đào Văn Q trên các tài liệu cần giám định (ký hiệu A1, A2) so với chữ ký của Đào Văn Q trên các tài liệu mẫu (ký hiệu từ M1 đến M5) là do cùng một người ký ra.

Quá trình điều tra đã xác định được Đào Ngọc A, Đào Văn Q bán số đề ở các giải và tỷ lệ trả thưởng như sau:

- Hình thức chơi "Đặc biệt" có nghĩa là dự đoán 02 số cuối của giải đặc biệt kết quả xổ số Miền Bắc, nếu 02 số dự đoán trùng với 02 số cuối của giải "Đặc biệt" Kết quả xổ số Miền Bắc thì trúng thưởng và tỷ lệ trả thưởng sẽ là (01x80) lần.

- Hình thức chơi "Nhất to" có nghĩa là dự đoán 02 số cuối của giải "Nhất" Kết quả xổ số Miền Bắc, nếu 02 số dự đoán trùng với 02 số cuối của giải "Nhất" Kết quả xổ số Miền Bắc thì trúng thưởng và tỷ lệ trả thưởng sẽ là (01x80) lần.

- Hình thức chơi "Hai cửa" có nghĩa là dự đoán một lần 02 số cuối của giải "Đặc biệt" và giải "Nhất" kết quả xổ số Miền Bắc. Nếu 02 số dự đoán trùng với 02 số cuối của giải "Nhất" hoặc giải "Đặc biệt" kết quả xổ số Miền Bắc thì trúng thưởng và tỷ lệ trả thưởng sẽ là (01x70) lần. Nếu 02 số dự đoán trùng với 02 số cuối của giải "Nhất" và giải "Đặc biệt" kết quả xổ số Miền Bắc thì trúng thưởng và tỷ lệ trả thưởng sẽ là (01x140) lần.

- Hình thức chơi "Lô xiên 2" có nghĩa là dự đoán 02 cặp số, mỗi số gồm 02 chữ số, nếu cả 2 cặp số dự đoán xuất hiện ở các giải của kết quả xổ số Miền Bắc

(27 giải) là trúng thưởng, mức trả thưởng được tính như sau: 1.000 đồng đánh "Lô xiên 2" nếu trúng sẽ được trả thưởng gấp 7 lần.

- Hình thức chơi "Lô xiên 3" có nghĩa là dự đoán 03 cặp số, mỗi số gồm 02 chữ số, nếu cả 03 cặp số dự đoán xuất hiện ở các giải của Kết quả xổ số Miền Bắc (27 giải) là trúng thưởng, mức trả thưởng được tính như sau: 1.000 đồng đánh "Lô xiên 3" trúng sẽ được trả thưởng gấp 40 lần.

- Hình thức chơi "Lô điểm" có nghĩa là dự đoán 01 cặp số, nếu cặp số dự đoán xuất hiện ở các giải của Kết quả xổ số Miền Bắc (27 giải) là trúng thưởng, mức trả thưởng được tính như sau, 01 điểm lô tương ứng với 21.000 đồng, 01 điểm lô nếu trúng sẽ được trả thưởng là 80.000 đồng. Nếu cặp số đã dự đoán xuất hiện nhiều lần trong 27 giải của kết quả xổ số thì số tiền người chơi được trả thưởng bằng số điểm lô đã đánh nhân với số lần xuất hiện của cặp số x 80.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Đào Ngọc A, Đào Văn Q khai nhận trong ngày 30/11/2017 trước khi bán số đề cho Phan Đình T thì Đào Ngọc A, Đào Văn Q đã bán các số đề cho những người khách không quen biết tên tuổi địa chỉ. Đào Ngọc A đã nhờ Đào Văn Q đã ghi lại những số đề và số tiền bán được vào tờ cáp tổng đề ngày 30/11/2017 để theo dõi, cụ thể như sau:

- Tại cửa "đặc biệt" bán được 44 cặp số = 747.000 đồng.
- Tại cửa "nhất to" bán được 11 cặp số = 142.000 đồng.

- Tại cửa "hai cửa" bán được 05 cặp số = 110.000 đồng.

- Tại cửa "lô xiên 2" bán được 03 cặp số = 170.000 đồng.

- Tại cửa "lô xiên 3" bán được 05 cặp số = 160.000 đồng.

- Tại cửa "lô" bán được 24 cặp số (tương đương 281 điểm x 21.000 đồng) = 5.901.000 đồng.

Tổng số tiền bán số đề, số lô trên tờ cáp tổng là 7.230.000 đồng.

Hành vi bán số đề của Đào Ngọc A, Đào Văn Q bị phát hiện bắt giữ trước khi có kết quả xổ số nên tổng số tiền đánh bạc của Đào Ngọc A, Đào Văn Q trong ngày 30/11/2017 là 7.230.000 đồng.

Quá trình điều tra, Đào Ngọc A còn tự khai trước ngày 30/11/2017 đã tự mình đứng ra bán ô số đề, ô số lô cho khách, sau đó đã chuyển cáp đề tổng cho Nguyễn Thanh T sinh năm 1992, trú tại số nhà A, ngõ X, đường L, phường L, thành phố B để hưởng phần trăm. Cơ quan điều tra đã triệu tập làm việc với Nguyễn Thanh T nhưng Tùng không thừa nhận. Ngày 09/12/2017, Cơ quan điều tra đã cho Đào Ngọc A đối chất với Nguyễn Thanh T, kết quả cả hai đều giữ nguyên lời khai. Ngoài lời khai của Đào Ngọc A thì không có tài liệu nào khác nên không có căn cứ kết luận Nguyễn Thanh T về hành vi đánh bạc.

Đối với hành vi đánh bạc của Phan Đình T với số tiền 70.000 đồng không cấu thành tội phạm. Ngày 09/12/2017, Công an thành phố B đã xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền 350.000 đồng). Còn đối với những người mua số đề khác do không có căn cứ xác minh nên không có căn cứ xử lý.

Tổng số tiền 7.230.000 đồng bị can Đào Văn Q, Đào Ngọc A bán ô số đề, ô số lô ngày 30/11/2017, bị can Đào Ngọc A thu giữ, tự khai chi tiêu cá nhân hết 4.605.000 đồng còn lại 2.625.000 đồng khi bị bắt đã giao nộp là tiền bán số đề, số lô mà có.

Bản cáo trạng số 43/KSĐT ngày 06/03/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố các bị cáo Đào Ngọc A, Đào Văn Q về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, các bị cáo Đào Ngọc A, Đào Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện sát nhân dân thành phố B giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với các bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, đề nghị Hội đồng xét xử:

* Tuyên bố các bị cáo Đào Ngọc A, Đào Văn Q phạm tội: "Đánh bạc".

- Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 248, điểm h, p khoản 1 Điều 46, Điều 20, Điều 53, Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Đào Ngọc A từ 08 tháng đến 10 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 16 tháng đến 20 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, giao bị cáo cho UBND xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang, giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Anh từ 4.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng để sung công quỹ nhà nước.

- Áp dụng khoản 1 Điều 248, điểm p, s khoản 1 Điều 46, Điều 20, Điều 53, Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Đào Văn Q từ 05 tháng đến 07 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 12 tháng đến 14 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, giao bị cáo cho UBND xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang, giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Quyền

- Vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, b khoản 2 Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu trắng, không có ốp phía sau của Đào Văn Q; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ màu đen của

Đào Ngọc A và số tiền 2.625.000 đồng cùng số tiền 4.605.000 đồng bị cáo Đào Ngọc A đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố B theo biên lai thu số AA/2012/00688 ngày 04/5/2018 để sung công quỹ Nhà nước.

Trả lại bị cáo Đào Ngọc A 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia, vỏ màu đen số Imel cuối là 1584; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6, vỏ màu vàng số Imel cuối là 9565 đều đã qua sử dụng, nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

- Án phí áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Phần tranh luận: Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiển sát, các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên, Kiểm sát viên nhân dân thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, lời khai của người làm chứng và biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được có đủ cơ sở kết luận: Hồi 17 giờ 50 phút ngày 30/11/2017 tại nhà Đào Ngọc A, sinh năm 1995, trú tại thôn S, xã S, thành phố B, Tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội - Công an thành phố B bắt quả tang Đào Ngọc A, Đào Văn Q có hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số đề, số lô cho Phan Đình T sinh năm 1987, trú tại tổ dân phố số 4, phường Mỹ Độ, thành phố B. Khi bắt quả tang Đào Ngọc A, Đào Văn Q, Cơ quan điều tra thu giữ 01 tờ cáp đề tổng mà Đào Ngọc A nhờ bị cáo Đào Văn Q ghi chép lại số đề, số lô đã bán cho khách trong ngày 30/11/2017. Hành vi bán số đề của Đào Ngọc A, Đào Văn Q bị phát hiện bắt giữ trước khi có kết quả xổ số, nên xác định tổng số tiền đánh bạc của Đào Ngọc A, Đào Văn Q trong ngày 30/11/2017 là 7.230.000 đồng.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố các bị cáo Đào Ngọc A, Đào Văn Q về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo đã cùng nhau tham gia đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề sát phạt được, thua bằng tiền. Nhưng trước khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo không có sự cấu kết bàn bạc, phân công nhiệm vụ cụ thể của từng người, do vậy đây chỉ là đồng phạm giản đơn. Hành vi đánh bạc của các bị cáo đã được pháp luật nghiêm cấm, vì cờ bạc là một tệ nạn xã hội hàng năm Đảng và Nhà nước thường xuyên tuyên truyền, đấu tranh nghiêm cấm bài trừ tệ nạn này ra khỏi đời sống xã hội. Chính từ cờ bạc đã làm ảnh hưởng đến thời gian, kinh tế, hạnh phúc của nhiều gia đình và còn làm ảnh hưởng đến an ninh, chính trị của địa phương. Cờ bạc còn là nguồn gốc mầm mống phát sinh của nhiều loại tội phạm khác. Hành vi trên của các bị cáo cần phải được xử phạt nghiêm trước pháp luật, cần có một mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo để vừa có tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt cho gia đình và xã hội, vừa có tác dụng răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[4]. Đánh giá về nhân thân vai trò và mức độ phạm tội của các bị cáo thì thấy rằng: Các bị cáo đều là người chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo Quyền năm 2009, đã bị Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" nhưng khi bị cáo phạm tội là người dưới 18 tuổi, trình độ nhận thức pháp luật còn hạn chế, sau khi chấp hành xong hình phạt tù về địa phương bị cáo chấp hành tốt chính sách pháp luật của Nhà nước, đến trước khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo không có vi phạm gì. Trong vụ án này Đào Ngọc A là người giữ vai trò chính, bị cáo là người trực tiếp thu tiền của người mua số lô, số đề và chỉ đạo Quyền ghi lại các số lô, số đề bán cho người mua, vì vậy bị cáo Đào Ngọc A phải chịu mức hình phạt cao hơn so với bị cáo Quyền là phù hợp.

[5]. Căn cứ khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 và hướng dẫn tại Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017, thì các quy định có lợi cho người phạm tội được xem xét, áp dụng khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[6]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Đào Ngọc A phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn, hối cải và đã khắc phục hậu quả đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, p khoản 1và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Đào Văn Q quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn, hối cải và bị cáo Quyền là người có thành tích xuất sắc trong học tập, năm 2008 bị cáo Quyền tham gia Hội khỏe Phù Đổng toàn quốc lần thứ VII, đạt Huy chương đồng môn thi Bóng bàn được Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang tặng Bằng khen đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p, s khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

[8]. Trước khi phạm tội các bị cáo đều là người chấp hành tốt chính sách pháp luật tại địa phương không có vi phạm gì, có nơi cư trú ổn định rõ ràng. Do vậy chưa cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo được hưởng án treo, giao các bị cáo cho UBND xã, phường nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục là đủ. Ngoài hình phạt chính cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Đào Ngọc A để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật. Đối với bị cáo Quyền chỉ là người ghi hộ số lô, số đề và chưa được hưởng lợi gì từ việc này do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Quyền.

[9]. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là Phan Đình T có hành vi đánh bạc với số tiền 70.000 đồng không cấu thành tội phạm. Ngày 09/12/2017, Trưởng Công an thành phố B đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 07/QĐ-VPHC (phạt tiền 350.000 đồng) đối với Phan Đình T. Ngoài ra còn những người khác mua số đề của các bị cáo, do không có căn cứ để xác minh tên, tuổi, địa chỉ của những người này, nên không có căn cứ xử lý.

[10]. Quá trình điều tra, Đào Ngọc A còn tự khai trước ngày 30/11/2017 đã tự mình đứng ra bán ô số đề, ô số lô cho khách, sau đó đã chuyển cáp đề tổng cho Nguyễn Thanh T sinh năm 1992, trú tại số nhà 17, ngõ 172, đường Lê Lợi, phường Lê Lợi, thành phố B để hưởng phần trăm. Cơ quan điều tra đã triệu tập làm việc với Nguyễn Thanh T nhưng Tùng không thừa nhận về hành vi này. Ngày 09/12/2017, Cơ quan điều tra đã cho Đào Ngọc A đối chất với Nguyễn Thanh T, kết quả cả hai đều giữ nguyên lời khai. Ngoài lời khai của Đào Ngọc A thì không có tài liệu nào khác để chứng minh nên không có căn cứ xử lý, kết luận Nguyễn Thanh T về hành vi đánh bạc.

[11]. Đối với bà Đào Thị V là mẹ đẻ của bị cáo Đào Ngọc A có đơn xin xét xử mặt tại phiên tòa, trong quá trình điều tra vụ án bà Vân khai không biết và không liên quan gì đến việc Đào Ngọc A và Đào Văn Q đánh bạc. Ngoài ra bà còn được Đào Ngọc A tác động để nộp thay cho Đào Ngọc A số tiền thu lợi từ việc đánh bạc là 4.605.000 đồng, tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố B theo biên lai thu số AA/2012/00688 ngày 04/5/2018, nay bà không có yêu cầu gì về số tiền đã nộp đối với Đào Ngọc A, do vậy không đề cập xử lý trong vụ án này.

[12]. Vật chứng của vụ án: Tịch thu 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu trắng, không có ốp phía sau của Đào Văn Q; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ màu đen của Đào Ngọc A và số tiền 2.625.000 đồng cùng số tiền 4.605.000 đồng bị cáo Đào Ngọc A đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố B theo biên lai thu số AA/2012/00688 ngày 04/5/2018, đây là số tiền và tài sản liên quan đến việc phạm tội để sung công quỹ Nhà nước.

Trả lại bị cáo bị cáo Đào Ngọc A 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia, vỏ màu đen số Imel cuối là 1584; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6, vỏ màu vàng số Imel cuối là 9565 đều đã qua sử dụng, nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

[13]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Tuyên bố các bị cáo Đào Ngọc A và Đào Văn Q phạm tội "Đánh bạc"

- Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 248, điểm h, p khoản 1 khoản 2 Điều 46, Điều 20, Điều 53, Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999. Khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Đào Ngọc A 08 (tám) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách 01 (một) năm 04 (bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, giao bị cáo cho UBND xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang, giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Đào Ngọc A 3.000.000đồng (Ba triệu đồng) để sung công quỹ nhà nước.

- Áp dụng khoản 1 Điều 248, điểm h, s khoản 1 Điều 46, Điều 20, Điều 53, Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999. Khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Đào Văn Q 05 (năm) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách 01 (một) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, giao bị cáo cho UBND xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang, giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì được thực hiện theo quy định tại điều 69 Luật thi hành án hình sự.

- Vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a, b khoản 2 Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu trắng, không có ốp phía sau của Đào Văn Q; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ màu đen của Đào Ngọc A và số tiền 2.625.000 đồng cùng số tiền 4.605.000 đồng bị cáo Đào Ngọc A đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố B theo biên lai thu số AA/2012/00688 ngày 04/5/2018, đây là số tiền và tài sản liên quan đến việc phạm tội để sung công quỹ Nhà nước.

Trả lại bị cáo bị cáo Đào Ngọc A 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia, vỏ màu đen số Imel cuối là 1584; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6, vỏ màu

vàng số Imel cuối là 9565 đều đã qua sử dụng, nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Án phí: Các bị cáo Đào Ngọc A và Đào Văn Q mỗi người phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Toà tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả tống đạt hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Bắc Giang;
- VKSND thành phố B;
- Công an thành phố B;
- Chi cục THADS thành phố B;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Tú